

Bản án số: 218/2021/HS-ST
Ngày: 20 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Chánh

2/ Bà Trương Thị Thìn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông M Văn Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2021/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, đối với các bị cáo:

1/ Lý Cao Q (Tên gọi khác: Bé Chó), sinh năm 1993, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Số 90, tổ 9C, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Lý Minh S, sinh năm 1958 và bà Lục Sắc M, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị giam, giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa từ ngày 04/12/2020 (**Có mặt**).

2/ Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1986, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Số 117, tổ 9C, khu phố 12, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Nội trợ; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Trần A Nhì, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Lục Thị Lan, sinh năm 1961 (đã chết); chồng Phan Nguyên Thanh, sinh 1986; có 04 con, con lớn sinh năm 2004 và con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (**Có mặt**)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/5/2020, Q và M đang ở nhà của mình thì có một đối tượng tên Cu (út) chưa rõ thân nhân, lai lịch đến gặp hỏi Q và M có mua cây M không. M và Q hỏi cây M nguồn gốc ở đâu thì Cu nói cây M bắng trộm mang đến bán. Q và M nói Cu cứ đưa cây M đến xem trước nếu đồng ý sẽ mua. Khoảng 04 giờ sáng ngày 13/5/2020, Cu đi cùng với 03 đối tượng chưa rõ lai lịch chở cây M đến bằng xe ô tô bán tải màu nâu đến gặp Q và M, nói giá bán cây là 10.000.000đ (mười triệu đồng). Lúc này Q và M biết cây M Cu đem đến bán cho mình là tài sản trộm cắp nên đồng ý mua nhằm mục đích bán lại giá cao hơn lấy tiền chênh lệch. Q và M đi vào trong nhà bàn bạc và đi ra gặp Cu trả giá cây M trên là 5.000.000 đồng và chỉ đưa trước 3.000.000 đồng, số còn lại chờ khi nào bán được cây M có lời sẽ trả hết. Cu đồng ý bán cây M nên Q và M hùn tiền được 3.000.000 đồng đưa cho Cu. Sau đó Q, M, Cu cùng 03 người khác khiêng cây M xuống sân nhà anh Quang để ở đó. Đến sáng hôm sau thức dậy anh Quang phát hiện có cây M nhưng không nói gì và đến ngày 14/5/2020 thì cơ quan Công an phát hiện và đã tạm giữ cây M.

Vật chứng vụ án: 01 (một) cây M có kích thước cao khoảng 3m, tán rộng hơn 2m.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 252/KL-HĐĐGTS ngày 17/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa đã kết luận: “01 (một) cây M có kích thước cao khoảng 3m, tán rộng hơn 2m, có giá trị định giá là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng)”.

Tại Cáo trạng số: 208/CT-VKSBH ngày 22/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lý Cao Q và Trần Thị Ngọc M về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với đối tượng tên Cu và đồng bọn thực hiện hành vi trộm cắp cây M, Công an thành phố Biên Hòa khởi tố vụ án hình sự số 480 ngày 16/11/2020. Tuy nhiên thời hạn điều tra đã hết nhưng chưa xác định được các đối tượng phạm tội, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Biên Hòa tách ra giải quyết bằng vụ án khác theo quyết định số 07 ngày 17/02/2021.

Đối với xe bán tải Madza màu xám 60C-32.570 do Lê Thị Cẩm Vân cầm lái vào ngày 13/05/2020, Vân khai một người tên Út (không rõ thân nhân, lai lịch) đi nhờ xe và sau đó trên đường về nhà có chở dùm cây M vàng. Vân không biết nguồn gốc tài sản và việc mua bán cây M vàng. Ngoài lời khai của Vân thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh Vân có liên quan đến việc trộm cắp

và chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội có. Do đó tiếp tục điều tra xác minh hành vi của Vân khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội: “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Lý Cao Q và Trần Thị Ngọc M. Tình tiết tăng nặng: không. Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Lý Cao Q từ 06 tháng đến 01 năm tù.
- Bị cáo Trần Thị Ngọc M từ 06 tháng đến 01 năm tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó đã có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/5/2020, tại tổ 9C, khu phố 12, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Lý Cao Q và Trần Thị Ngọc M đã có hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có 01 cây M, trị giá 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo Lý Cao Q và Trần Thị Ngọc M đã phạm vào tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Xử lý vật chứng: 01 (một) cây M có kích thước cao khoảng 3m, tán rộng hơn 2m của anh Đặng Văn Hiếu, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hiếu.

[5] Về dân sự: Anh Đặng Văn Hiếu đã nhận lại cây M không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Đối với đối tượng tên Cu và đồng bọn thực hiện hành vi trộm cắp cây M, Công an thành phố Biên Hòa khởi tố vụ án hình sự số 480 ngày 16/11/2020. Tuy nhiên thời hạn điều tra đã hết nhưng chưa xác định được các đối tượng phạm tội, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Biên Hòa tách ra giải quyết bằng vụ án khác theo quyết định số 07 ngày 17/02/2021.

Đối với xe bán tải Madza màu xám 60C-32.570 do Lê Thị Cẩm Vân cầm lái vào ngày 13/05/2020, Vân khai một người tên Út (không rõ nhân thân, lai lịch) đi nhờ xe và sau đó trên đường về nhà có chở dùm cây M vàng. Vân không biết nguồn gốc tài sản và việc mua bán cây M vàng. Ngoài lời khai của Vân thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh Vân có liên quan đến việc trộm cắp và chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội có. Do đó tiếp tục điều tra xác minh hành vi của Vân khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. - Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Cao Q và Trần Thị Ngọc M phạm tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Xử phạt bị cáo Lý Cao Q 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2020.

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc M 10 (Mười) tháng tù. Tổng hợp 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 84/2021/HSST ngày 22/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt để chấp hành hình phạt tù nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 05/8/2020 đến ngày 03/11/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q

hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- CA TP. Biên Hòa;
- THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải

